

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 9 năm 2021

**KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo
huyện Triệu Sơn năm 2021**

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế về tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư 02/2021-TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức, bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa và Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017;

Căn cứ Quyết định số 5645/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021 của các sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố;

Sau khi rà soát nhu cầu, Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức nhằm bổ sung đủ về số lượng, đúng cơ cấu, góp phần xây dựng đội ngũ viên chức có chuyên môn nghiệp vụ tốt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác được giao, nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao; đảm bảo về số lượng, chất lượng, điều kiện và tiêu chuẩn nghiệp vụ của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Việc tuyển dụng phải thực hiện đúng Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế về tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 09/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tiếp tục tăng cường chấn chỉnh công tác quản lý công chức, viên chức, hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa và các quy định hiện hành của Pháp luật về tuyển dụng viên chức.

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; bảo đảm tính công bằng, bình đẳng trong việc tuyển dụng; tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm cần tuyển dụng.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Thực trạng đội ngũ viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Triệu Sơn

- Số người làm việc được giao năm 2021: 2.430 người;
- Số người làm việc theo nhu cầu thực tế tại Quyết định 3185/QĐ-UBND của tỉnh: 2.585 người;
- Số người làm việc trong biên chế hiện có đến 15/9/2021: 2.294 người;
- Số người làm việc còn thiếu so với số biên chế được giao: - 136 người;
- Số người làm việc còn thiếu so với nhu cầu thực tế: - 291 người.

Cụ thể ở từng cấp học như sau:

1.1. Mầm non

- Biên chế được giao theo Quyết định số 5645/QĐ-UBND: 769 người.
- + Biên chế hiện có (tính đến 15/9/2021): 729 người, trong đó: (CBQL 83 người; giáo viên 641 người, nhân viên 5 người).
- + Biên chế còn thiếu so với chỉ tiêu giao: - 40 người.
- Số người làm việc theo nhu cầu thực tế tại Quyết định 3185/QĐ-UBND của tỉnh: 830 người;
- + Biên chế còn thiếu so với nhu cầu thực tế: - 101 người.

1.2. Tiểu học

- Biên chế được giao theo Quyết định số 5645/QĐ-UBND: 915 người.
- + Biên chế hiện có (tính đến 15/9/2021): 840 người, trong đó: (CBQL 83 người; giáo viên 699 người, nhân viên 58 người).
- + Số biên chế còn thiếu so với chỉ tiêu giao: - 75 người.
- Số người làm việc theo nhu cầu thực tế tại Quyết định 3185/QĐ-UBND của tỉnh: 985 người;
- + Biên chế còn thiếu so với nhu cầu thực tế: - 145 người.

1.3. Trung học cơ sở

- Biên chế được giao theo Quyết định số 5645/QĐ-UBND: 717 người.
- + Biên chế hiện có (tính đến 15/9/2021): 690 người, trong đó: (CBQL 62 người; giáo viên 595 người, nhân viên 33 người).
- + Biên chế còn thiếu so với chỉ tiêu giao: - 27 người.
- Số người làm việc theo nhu cầu thực tế tại Quyết định 3185/QĐ-UBND của tỉnh: 725 người;
- + Biên chế còn thiếu so với nhu cầu thực tế: - 35 người.

1.4. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện

- Biên chế được giao theo Quyết định số 5645/QĐ-UBND: 29 người.
- + Biên chế hiện có (tính đến 15/9/2021): 35 người.
- + Số biên chế thừa so với chỉ tiêu giao: 06 người.
- Dự kiến chuyển giáo viên cho cấp THCS: 06 người.
- Số người làm việc theo nhu cầu thực tế tại Quyết định 3185/QĐ-UBND của tỉnh: 45 người;
- + Biên chế còn thiếu so với nhu cầu thực tế: 10 người.

2. Nhu cầu tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo

2.1. Mầm non:

- Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng giáo viên mầm non hạng III: 40 người.

Đề nghị tuyển dụng 40 giáo viên mầm non.

- Vị trí việc làm:

+ Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26: 40 người.

2.2. Tiểu học:

- Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 75 người.

- Vị trí việc làm cần tuyển dụng:

a) Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29: 66 người, trong đó:

- Giáo viên Văn hóa: 58 người;

- Giáo viên Mỹ thuật: 03 người;

- Giáo viên Thể dục: 05 người.

b) Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị: 09 người. Thuộc vị trí việc làm của hạng chức danh nghề nghiệp: Thư viện viên hạng III - Mã số: V.10.02.06 (đối với người có trình độ đại học); Thư viện viên hạng IV - Mã số: V.10.02.07 (đối với người có trình độ trung cấp hoặc cao đẳng).

2.3. Trung học cơ sở:

- Tổng số chỉ tiêu cần tuyển dụng: 21 người.

- Vị trí việc làm cần tuyển dụng:

a) Giáo viên THCS hạng III - Mã số V.07.03.32: 16 người, trong đó:

- Giáo viên môn Sinh học: 03 người;

- Giáo viên môn Tin học: 05 người;

- Giáo viên môn Thể dục: 04 người;

- Giáo viên môn Âm nhạc: 04 người.

b) Đối với nhân viên hành chính kiêm kế toán: 05 người.

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện tiêu chuẩn chung: Đảm bảo theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Yêu cầu cụ thể của từng vị trí việc làm:

a) Bậc mầm non

Giáo viên mầm non: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của chức danh Giáo viên mầm non hạng III theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TTBGDDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Trong đó, yêu cầu có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

b) Cấp tiểu học

- Giáo viên Văn hóa tiểu học: Yêu cầu có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

- Giáo viên dạy môn Mỹ thuật, Thể dục: Yêu cầu có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên các môn Mỹ thuật, Thể dục hoặc có bằng cử nhân các chuyên ngành phù hợp với các môn: Mỹ thuật, Thể dục và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Nhân viên thư viện, thiết bị: Đảm bảo tiêu chuẩn trình độ đào tạo, ngoại ngữ, tin học của chức danh nghề nghiệp Thư viện hạng IV, hạng III theo Thông tư 02/2015/TTLT- BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành Thư viện, thiết bị hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

c) Cấp Trung học cơ sở

Giáo viên giảng dạy môn Sinh học, Tin học, Thể dục, Âm nhạc yêu cầu có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên trung học cơ sở dạy các môn: Sinh học, Tin học, Thể dục, Âm nhạc hoặc có bằng cử nhân trở lên các chuyên ngành phù hợp để dạy các môn: Sinh học, Tin học, Thể dục, Âm nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đối với nhân viên hành chính kiêm kế toán: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, ngoại ngữ, tin học của chức danh kế toán viên trung và kế toán viên theo Thông tư số 77/2019/TT-BNV ngày 11/11/2019 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngành công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc ngành hoặc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký tuyển dụng viên chức

Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính Phủ)

2. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ và phí tuyển dụng

a) Thời gian thu hồ sơ: Thời hạn nhận hồ sơ và Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử của huyện Triệu Sơn (trong giờ hành chính các ngày làm việc).

b) Địa điểm thu hồ sơ: Phòng Nội vụ, tầng 3, Trụ sở UBND huyện Triệu Sơn.

c) Lệ phí tuyển dụng: Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức xét tuyển

Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 và Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Trong đó ưu tiên xét trúng tuyển trước các đối tượng đang làm hợp đồng lao động theo vị trí việc làm tại cơ sở giáo dục công lập đã được Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn ký hợp đồng lao động có đóng BHXH bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội làm chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện trước ngày 31/12/2015 và người đang hợp đồng lao động theo Quyết định số 60/2011/QĐTTg ngày 26/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ trong chỉ tiêu biên chế, có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Sau khi thực hiện việc xét tuyển đối với các đối tượng nêu trên, nếu vẫn còn chỉ tiêu biên chế thì thực hiện xét tuyển đến các đối tượng khác theo kết quả điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

2. Nội dung xét tuyển: Xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Triệu Sơn được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) *Vòng 1:* Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại khoản b) mục này.

b) *Vòng 2:*

- Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

VI. DỰ KIẾN THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

Hội đồng có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch UBND huyện;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND huyện;

- Các ủy viên Hội đồng là lãnh đạo, chuyên viên các phòng: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính - Kế hoạch.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Phương án tuyển dụng và Thông báo tuyển dụng sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 4656/KH-UBND ngày 17/8/2021)

Đề nghị Sở Nội vụ thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để phê duyệt);
- Sở Nội vụ, Sở GD&ĐT (để thẩm định);
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Phòng Nội vụ, Phòng GD-ĐT;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính